Tỉ lệ chọi của Bách khoa (ĐHQG TP.HCM) năm 2008

Tên ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu	Số lượng đăng ký	Tỷ lệ chọi
Công nghệ thông tin	106	330	1.315	3,98
Điện - Điện tử	108	650	1.552	2,38
Kỹ thuật chế tạo	111	210	728	3,46
Công nghệ dệt may	112	70	114	1,62
Kỹ thuật nhiệt	113	50	122	2,44
Công nghệ hoá - Thực phẩm	118	310	788	2,54
Xây dựng	119	300	1.460	4,86
Kỹ thuật địa chất	120	150	534	3,56
Quản lý công nghiệp	123	180	381	2,11
Kỹ thuật và quản lý môi trường	125	160	197	1,23
Kỹ thuật giao thông	126	120	282	2,35
Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	127	80	110	1,37
Cơ điện tử	128	80	310	3,87
Công nghệ vật liệu	129	200	259	1,29
Trắc địa	130	120	147	1,22
Vật liệu và cấu kiện xây dựng	131	70	110	1,57
Thuỷ lợi - Thuỷ điện - Cấp thoát nước	132	120	96	0,8
Cơ kỹ thuật	133	70	81	1,15
Công nghệ sinh học	134	70	222	3,17
Vật lý kỹ thuật	135	60	80	1,33
Bảo dưỡng công nghiệp	C65	150	7	0,04